

Số: 322/2018/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 14 tháng 8 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 431/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Chu Mạnh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ X phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ X phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Chu Mạnh T, sinh năm 1984

Bị đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1987

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Mạnh T và chị Trần Thị N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Chu Tiến C, sinh ngày 14/3/2006 và cháu Chu Thúy H, sinh ngày 28/11/2009. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận để anh Chu Mạnh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Tiến C và chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Thúy H. Không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con cho bên nào.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết. Nếu phát sinh, anh chị xin tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.5. Về án phí: Anh Chu Mạnh T và chị Trần Thị N mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm cho chị N của anh T. Anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 00655 ngày 27/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm, trả lại anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND q. Long Biên
- UBND x. Thiệu Phúc, h. Thiệu Hóa, Thanh Hóa (Số 19 ngày 26/5/2005)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TÔ THANH PHONG

